TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **167**/2019/QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày* 18 *tháng* 10 *năm* 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 233/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 giữa :

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc H - sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 11 xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Hà Thanh H - sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu 11 xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Hà Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Hà Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất và thỏa thuận: Chị Trần Thị Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà Hoàng Đ sinh ngày 18/01/2002. Anh Hà Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Hà Thanh H thống nhất tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết

- Về công nợ, đất nông nghiệp, công sức: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Hà Thanh H đều xác định không có .

- Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc H nhận nộp 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0001839 ngày 24/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Trả lại cho chị Trần Thị Ngọc H 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã T;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh